

Vai trò của nữ giới và quản lý chất thải rắn: Nghề thu mua phế liệu tại Tuy Hòa, Phú Yên

Hoàng Ngọc Hà^{1*}, Trần Hoài Lê¹, Trần Thị Hoa²

¹ Đại học Xây dựng Hà nội

² Trung tâm Hỗ trợ Phát triển xanh (GreenHub)

TỪ KHOÁ

Chất thải nhựa
Đồng nát
Phụ nữ
Tái chế
Thu hồi

TÓM TẮT

Nghiên cứu khảo sát về mạng lưới thu mua phế liệu tại thành phố Tuy Hòa, Phú Yên đã cung cấp một cái nhìn rõ nét hơn về vai trò của hoạt động thu hồi tái chế, đặc biệt là chất thải nhựa trong việc thực thi nghĩa vụ bảo vệ môi trường. Khảo sát đã chứng minh rõ vai trò chủ yếu của nữ giới trong thu mua phế liệu, kết quả khảo sát chiếm đến 99 % là phụ nữ trong số người tham gia trả lời bảng hỏi điều tra. Thời gian hoạt động của họ không thống nhất theo giờ giấc trong ngày làm việc, mà phụ thuộc vào điều kiện thực tế của hoạt động thu mua. Số năm làm việc kéo dài trên 5 năm lên đến 87 %, chứng tỏ đây là một điều kiện quan trọng để khẳng định một nghề tồn tại trong xã hội mà chưa được công nhận chính thức. Hơn thế nữa người làm việc trong “nghề” không chính thức này lại phần lớn là phụ nữ, được coi là phái yếu, có nhiều khó khăn rào cản trong tìm kiếm việc làm có thu nhập ổn định. Vì vậy những vấn đề mà lao động là nữ giới phải đối mặt cùng với trách nhiệm kép của họ đó là chất lượng công việc và cơ hội phát triển nghề nghiệp.

KEYWORDS

Plastic waste
Scrap
Women
Recycling
Recovery

ABSTRACT

The survey on the scrap collection network in Tuy Hoa City, Phu Yen has provided a clearer view of the recycling activities, particularly plastic waste, in the context of environmental protection obligations. The survey results clearly demonstrated the main role of women in scrap collection, as evidenced by the fact that 99 % of the survey respondents were women. Their working hours are not consistent with the working hours of the day, but depend on the actual conditions of the collection activities. The number of people working for more than five years is up to 87 %. This shows that this is an important condition to prove that a profession exists in society but has not been officially recognized. Moreover, the majority of people working in this informal "profession" are women, considered the weaker sex, with many difficulties and barriers when trying to find a stable job with a good salary. The dual challenges confronting women in the professional realm encompass both job quality and career advancement.

1. Giới thiệu chung

Quản lý chất thải rắn đúng cách là rất quan trọng đối với sự phát triển môi trường bền vững. Khi nguồn tài nguyên thiên nhiên đang bị cạn kiệt dần thì chất thải rắn được xem là một loại vật liệu quý giá mà con người có thể tái chế, tái sử dụng. Chất thải rắn chỉ là tài nguyên khi mỗi người trong chúng ta tự giác phân loại rác, bỏ đúng nơi, đúng chỗ theo qui định. Trên thực tế, nguồn tài nguyên này đang bị lãng phí vì hầu hết chất thải rắn bị đưa đến các bãi rác để chôn lấp ở nhiều nơi trên thế giới.

Tại Việt Nam, chất thải sinh hoạt ngày càng gia tăng về khối lượng và phức tạp về thành phần đang trở thành vấn đề bức thiết trong việc quản lý môi trường. Xã hội ngày càng phát triển đồng nghĩa với đó là sự phát thải chất ô nhiễm ngày càng nhiều.

Năm 2021, lượng chất thải nhựa tại Việt Nam đạt 8.021 tấn mỗi ngày, tương ứng với khoảng 2,93 triệu tấn trong cả năm. Trong đó, các

tỉnh và thành phố ven biển thải ra khoảng 4.268 tấn mỗi ngày, cao hơn so với 3.753 tấn mỗi ngày từ các tỉnh và thành phố khác [3]. Theo số liệu từ Hiệp hội Nhựa Việt Nam, chất thải nhựa và túi ni-lông tại Việt Nam chiếm khoảng 8 % - 12 % tổng lượng rác thải rắn sinh hoạt. Tuy nhiên, chỉ khoảng 11 % - 12 % trong số này được xử lý hoặc tái chế, phần lớn còn lại bị chôn lấp, đốt hoặc thả ra môi trường. Tình trạng này đang tạo ra nguy cơ nghiêm trọng về môi trường, đặc biệt là ô nhiễm các vùng biển và đại dương [5].

Nâng cao vai trò và nhận thức cộng đồng trong công tác quản lý chất thải rắn là một phần việc quan trọng mà các cơ quan quản lý quan tâm, đặc biệt là vai trò của phụ nữ với chất thải rắn. Phụ nữ đã và đang có vai trò quan trọng liên quan tới thu gom chất thải rắn, bảo vệ môi trường và giảm thiểu phát thải tại nguồn. Phụ nữ luôn có mặt và được coi là lực lượng nòng cốt trong hầu hết các khâu của quy trình quản lý chất thải rắn. Trong gia đình hay ngoài cộng đồng thì người phân loại chất thải rắn chủ yếu vẫn là phụ nữ. Liên quan tới hoạt động thu hồi

*Liên hệ tác giả: Hahn@huce.edu.vn

Nhận ngày 17/06/2025, sửa xong ngày 21/07/2025, chấp nhận đăng ngày 22/07/2025

Link DOI: <https://doi.org/10.54772/jomc.04.2025.1063>

tái chế chất thải, đa số người làm nghề ve chai và thu gom phế liệu đều là nữ giới, đây được coi là lao động chính trong thu gom đồng nát và chất thải nhựa để tái chế. Trong công tác thu gom chính thống của các công ty môi trường đô thị, nữ giới cũng là nguồn nhân lực chiếm tỷ lệ cao thực hiện nhiệm vụ này.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm

a. Phương pháp thu thập số liệu: thu thập tổng hợp các tài liệu, số liệu từ các kết quả đã nghiên cứu trước đây liên quan đến vấn đề thu gom chất thải nhựa tái chế. Các thông tin sẽ được xem xét lựa chọn để làm dữ liệu cần thiết cho nghiên cứu.

b. Phương pháp điều tra, khảo sát thực tế: trên cơ sở thông tin ban đầu về hiện trạng quản lý chất thải rắn, sẽ tiến hành khảo sát thực tế, quan sát và ghi nhận lại các hình ảnh cần thiết, từ đó đánh giá và cập nhật các tài liệu có liên quan vào báo cáo.

c. Phương pháp thống kê: trên cơ sở thu thập số liệu, các thông tin về tình hình phát triển kinh tế xã hội, đặc điểm hạ tầng kỹ thuật và hiện trạng thu gom, quản lý chất thải rắn của Tuy Hòa.

d. Phương pháp tham vấn ý kiến chuyên gia: trao đổi, tham khảo ý kiến của chuyên gia

Thực hiện nghiên cứu đánh giá vai trò của phụ nữ trong công tác thu gom chất thải nhựa tái chế không chính thức sau đây sẽ gọi là nghề “đồng nát” và người nhặt rác trên cơ sở thu thập điều tra khảo sát bằng bảng hỏi.

2.2. Phạm vi nghiên cứu

a. Khu vực thực hiện nghiên cứu

Tại thời điểm thực hiện khảo sát thành phố Tuy Hòa có diện tích tự nhiên khoảng 107,3km², dân số khoảng 202.030 người và 16 đơn vị hành chính trực thuộc (gồm 12 phường, 04 xã). Thành phố giáp huyện Tuy An ở phía Bắc, giáp huyện Phú Hòa và Sơn Hòa ở phía Tây, giáp huyện Đông Hòa ở phía Nam và giáp biển Đông ở phía Đông. Các tuyến giao thông huyết mạch Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam, Quốc lộ 25, nối liền thành phố Tuy Hòa với các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ, khu vực Tây Nguyên, Bắc Bộ và Nam Bộ, tạo mối quan hệ kinh tế - xã hội bền chặt giữa thành phố với các tỉnh, thành phố trong khu vực trên cả nước.

b. Lấy mẫu khảo sát

Do điều kiện giới hạn về thời gian và kinh phí, căn cứ trên tình hình thực tế, số lượng mẫu được thực hiện cho giai đoạn khảo sát trong năm 2020 và năm 2021 là 86 mẫu trong đó: năm 2020 là 36 mẫu, năm 2021 là 50 mẫu (bảng hỏi điều tra).

Khảo sát thực tế tình hình thu gom chất thải nhựa do người nhặt rác và đồng nát thực hiện tại thành phố Tuy Hòa trong 2 đợt, thời gian từ 29/10/2020 đến 7/11/2020 và 29/11/2021 đến 5/12/2021.

Phương thức điều tra theo phiếu khảo sát được thực hiện theo các bước trong Bảng 1.

Bảng 1. Các bước thực hiện lấy mẫu khảo sát theo phiếu khảo sát.

Bước 1	Khảo sát sơ bộ các thông tin chung về điều kiện và phương thức thu gom chất thải nhựa của đối tượng được khảo sát.
Bước 2	Chọn các đối tượng tham gia trả lời phiếu khảo sát, lựa chọn 86 đối tượng
Bước 3	Tiếp xúc trực tiếp với từng cá nhân để giải thích về mục đích nghiên cứu và sự cần thiết của việc phối hợp từ các chủ thể được chọn lựa.
Bước 4	Phát phiếu khảo sát gồm các thông tin điều tra xã hội học và thông tin phục vụ nghiên cứu: tên, giới tính, số người trong gia đình, tổng mức thu nhập, hoạt động thu gom phế liệu diễn ra như thế nào, thời gian thực hiện công việc trong bao lâu, phế liệu và nhựa phế liệu được mua hàng ngày là những gì.
Bước 5	Ghi chép lại kết quả thu được vào phiếu điều tra.

c. Phương pháp xử lý số liệu

Các bảng hỏi điều tra thu được có thông tin về người được phỏng vấn như: tuổi, thời gian tham gia hoạt động thu gom rác (năm), mua bán đồng nát, thời gian thực hiện thu gom/ngày... Các thông tin trong phiếu khảo sát được tổng hợp và xử lý sai số bằng phần mềm Microsoft Excel, dựa trên số liệu thu được sẽ phân tích xu hướng và thông tin thực tế liên quan đến vai trò của phụ nữ thu gom chất thải nhựa.

Với các số liệu đã khảo sát, có thể sử dụng giá trị này trong dự báo lượng chất thải nhựa tái chế, xác định rõ thành phần và tính chất của chất thải nhựa trong chất thải rắn. Số liệu thống kê về giá trị mua, bán nhựa phế liệu sẽ dùng để so sánh tỉ lệ chênh lệch giữa bán và mua, kết quả đó là yếu tố quan trọng khẳng định thúc đẩy phát triển hoạt động thu gom chất thải nhựa.

3. Kết quả và thảo luận

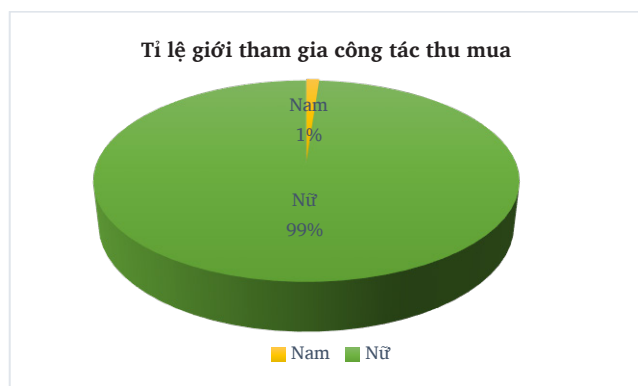
3.1. Nghề thu gom phế liệu – nghề đồng nát, ve chai

Đồng nát hay còn gọi là ve chai, là công việc thu gom, thu mua các phế liệu đã không còn giá trị sử dụng. Các phế liệu này là chất thải phát sinh từ quá trình sản xuất và sinh hoạt, tiêu dùng của con người sau khi đã sử dụng và bị vứt bỏ. Các vật dụng được sử dụng cho đến khi chủ sở hữu không còn nhu cầu, khi chúng bị loại bỏ người thu gom đồng nát thu mua lại với mức giá thỏa thuận. Những phế liệu này sau đó có thể được tái chế hoặc sử dụng làm nguyên liệu đầu vào cho các quy trình công nghệ khác. Các loại phế liệu có thể thu gom bao gồm đồng, nhôm, sắt, inox, nhựa, sách cũ, bìa carton, vải vụn...

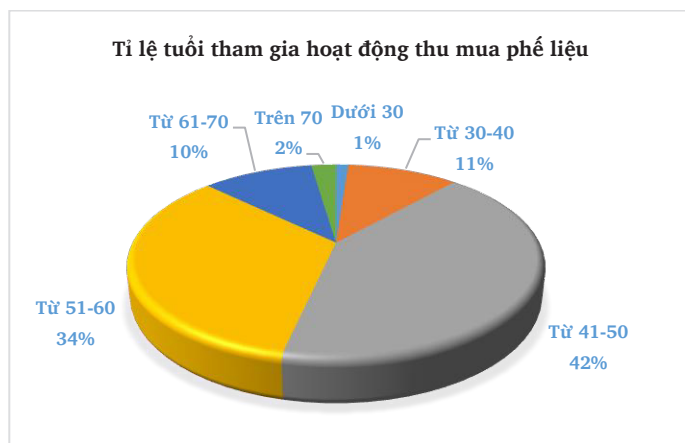
Nghề đồng nát đã có từ rất lâu trong xã hội Việt Nam, gắn bó với đời sống của nhiều người. Mặc dù công việc này đòi hỏi sự vất vả và tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nhưng nó vẫn mang lại nguồn thu nhập cho cuộc sống của không ít gia đình. Với nhiều người, định kiến về nghề thu mua đồng nát thấp kém đã chi phối suy nghĩ của họ khiến công việc này bị xem thường, coi nhẹ, thậm chí là phi báng những người làm nghề thu gom, thu mua đồng nát.

3.2. Năng lực thu mua phế liệu tại Tuy Hòa, Phú Yên

Lực lượng phi chính thức thu gom ve chai, đồng nát có vai trò quan trọng góp phần giảm thiểu lượng chất thải rắn cần xử lý, đặc biệt là chất thải nhựa. Kết quả khảo sát 86 mẫu điều tra năm 2020 và 2021 cho thấy thành phần lao động thu mua đồng nát tại Tuy Hòa, Phú Yên phần lớn là phụ nữ chiếm đến 99 % (85 mẫu), chỉ duy nhất (1 mẫu) 1% người lao động trong lĩnh vực này là nam giới.



Hình 1. Tỷ lệ giới tham gia hoạt động thu mua ve chai tại Tuy Hòa.



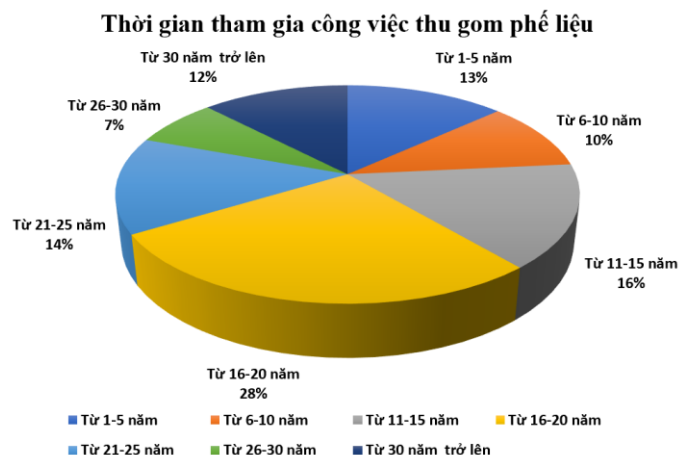
Hình 2. Tỷ lệ độ tuổi tham gia thu mua phế liệu tại Tuy Hòa.

Phụ nữ là lực lượng chính tham gia hoạt động thu mua đồng nát, đồng thời những phụ nữ này thường là người lao động tự do, không có ngành nghề được xã hội thừa nhận là chính thống, không được đóng hiểm cho nghề nghiệp. Ngoài công việc thu gom ve chai, nghề nghiệp khác của họ là làm ruộng, nghề nông, giúp việc, bán cá... Điều này chứng tỏ đa phần phụ nữ tham gia thu gom phế liệu đều không chỉ làm một công việc chính là thu gom phế liệu mà họ còn phải làm thêm nhiều việc khác để kiếm thêm thu nhập. Công việc phổ biến nhất là nghề nông, với tỷ lệ cao nhất, chiếm gần một nửa số người tham gia trả lời bảng khảo sát (chiếm 48%). Là nông dân lại là phụ nữ, công việc họ làm thường không được trả lương cố định theo tháng, phụ thuộc vào mùa vụ, vào nhiều điều kiện khác như: thời tiết, được mùa hay mất mùa... và quan trọng chỉ lao động trong một khoảng thời gian của mùa màng diễn

ra, sau đó là thời gian rảnh rỗi, nông nhàn. Những người phụ nữ này vì sinh kế cho bản thân và gia đình, sẽ di chuyển vào các khu vực đô thị kiếm thêm công việc. Chính vì vậy, lực lượng thu mua phế liệu hay đồng nát trong khu vực thành thị thường là nông dân từ khu vực nông thôn di cư vào. Thậm chí không phải từ các vùng nông nghiệp ven đô mà họ còn đến từ các tỉnh thành khác cách xa hàng nghìn km. Tận dụng khoảng thời gian nông nhàn ở quê, các phụ nữ này thường kéo nhau vào khu vực đô thị thuê trọ mưu sinh, trong đó có nghề thu mua ve chai. Để thực hiện công việc này, họ chỉ có những dụng cụ đơn sơ như chiếc xe đạp cũ hoặc đôi quang gánh, vài túi ni-lông hay bao tải đựng rác buộc chặt vào yên xe, cùng với bộ quần áo giản dị và một chiếc cân.

Theo kết quả khảo sát về thời gian tham gia công việc thu gom ve chai tính theo năm của lực lượng lao động phụ nữ tại thành phố Tuy Hòa là khá lâu dài, thậm chí có người đã tham gia thu mua đồng nát trên 50 năm (1 mẫu khảo sát). Số liệu thu thập được cho thấy số lượng hoạt động thu gom phế liệu trên 10 năm tại Tuy Hòa là 77 %, chiếm ¾ số người được điều tra khảo sát. Thu gom phế liệu, mua bán ve chai đã trở thành nghề nghiệp gắn bó với người lao động và là công việc lâu dài của những người phụ nữ này. Kết quả khảo sát về độ tuổi và thời gian làm việc của nghề thu gom ve chai tại Tuy Hòa là vượt khung khi so với qui định của Luật Lao động; đồng thời không có bảo hiểm xã hội. Điều đó càng thấy rõ với những ngành nghề phi chính thức như thu gom phế liệu thì người tham gia lao động sẽ dễ bị tổn thương, không được đảm bảo quyền lợi khi xã hội xảy ra biến cố hoặc đại dịch như COVID 19.

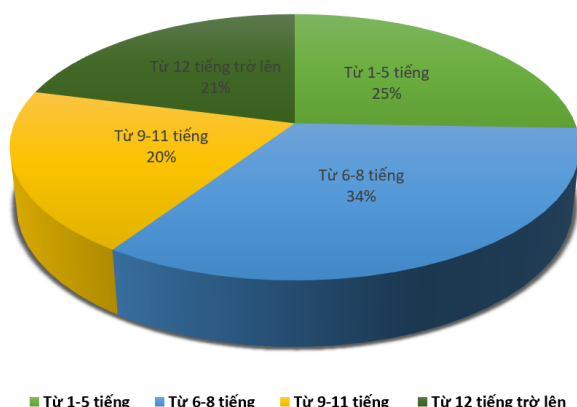
Nghề thu mua phế liệu, ve chai thường phải đối mặt với nhiều khó khăn, vất vả và đôi lúc còn chịu sự coi thường từ những người xung quanh. Người lao động, đặc biệt là phụ nữ, đảm nhận công việc này để mưu sinh, chấp nhận vượt qua những khó khăn và hiểm nguy đang chờ đợi. Cuộc hành trình kiếm sống của họ có thể diễn ra từ lúc trời mới sáng và kéo dài đến tận đêm khuya. Thời gian làm việc một ngày không theo bất cứ qui định nào, họ có thể làm việc trên 10 giờ/ngày thậm chí 12 giờ, 13 giờ.



Hình 3. Tỷ lệ thời gian làm việc theo năm của lực lượng thu mua phế liệu tại Tuy Hòa.

Trong số 86 mẫu tham gia khảo sát, số phiếu trả lời về thời gian thu mua phế liệu trong một ngày lớn hơn 8 tiếng chiếm tới 41 %. Số lượng này chiếm gần một nửa lực lượng lao động thu mua phế liệu tại thành phố Tuy Hòa và họ đang dành nhiều thời gian hơn qui định chính thống để thực hiện việc mua bán ve chai. Mặc dù là công việc chưa được xã hội thừa nhận chính thức, nhưng kết quả sát cho thấy, phụ nữ, lực lượng lao động chính của nghề này đã coi là công việc thường ngày của họ. Thời gian làm việc từ 6 tiếng/ngày trở lên là chiếm đại đa số (75%). Không ít người cho rằng công việc thu mua đồng nát, ve chai chỉ đơn giản là chịu khó nhặt nhạnh là sẽ kiếm được thu nhập. Tuy nhiên, thực tế lại không hề dễ dàng như vậy, bởi nghề này tiềm ẩn nhiều rủi ro và thử thách mà những người theo nghề phải đối mặt. Để kiếm được từng đồng, người thu mua đồng nát cũng phải lao động cật lực, đổ mồ hôi, sôi nước mắt. Hàng ngày, họ rong ruổi khắp nơi, rao liên tục đến độ đôi khi khản cả giọng, mất tiếng để tìm được nguồn phế liệu cần thiết. Không chỉ vậy, yếu tố thời tiết cũng ảnh hưởng nghiêm trọng đến công việc này. Dù trời nắng gắt với nhiệt độ lên tới 38-40 độ C, họ vẫn phải gắng sức ra đường để mưu sinh và trang trải cuộc sống. Khi trời mưa, thu mua phế liệu là giấy, bìa carton rất dễ bị ướt, phải vứt bỏ, coi như công sức trở thành vô ích và không có thu nhập.

Thời gian làm việc 1 ngày của người thu gom



Hình 4. Tỷ lệ thời gian làm việc của nghề thu mua phế liệu tại Tuy Hòa.

Công việc thu mua phế liệu cũng mang tính thời vụ, số liệu khảo sát 2 đợt cuối năm 2020 và 2021 tại Tuy Hòa cho thấy việc mua bán diễn ra sôi động hơn khi vào mùa nắng, hoặc những tháng khô ráo, thường là đầu năm từ tháng 1 đến tháng 6. Tháng thấp điểm của hoạt động thu gom phế liệu là những tháng mùa mưa (tháng 9-10). Cụ thể thường vào những ngày nghỉ cuối tuần thu nhập của người đồng nát, ve chai sẽ cao hơn, vì mua được nhiều phế liệu hơn.

Có thể thấy với đặc thù công việc của hoạt động thu mua ve chai là sự không ổn định, nhiều rủi ro, nguy hiểm, cùng với đó thì đối tượng lao động song hành lại chính là phụ nữ, những người bị coi là phách yếu trong xã hội. Hành trình mưu sinh của những người phụ nữ làm nghề ve chai, đồng nát ẩn chứa rất nhiều vất vả, long đong, cả buồn tủi và cay đắng. Độ tuổi lao động và điều kiện sức khỏe cũng là yếu tố rào cản trong công việc rong ruổi cả ngày đi thu mua phế liệu. Hầu hết đối

tượng làm nghề đồng nát là phụ nữ trung niên và trên trung niên. Khi sức lao động bị giới hạn, trình độ chuyên môn hạn hẹp, họ không thể xin được việc làm có thu nhập ổn định. Chính vì vậy không còn lựa chọn nào khác, họ chấp nhận làm công việc thu mua đồng nát vừa không cần nhiều vốn và vừa không phụ thuộc vào bất cứ tổ chức quản lý nào, dễ dàng được chấp nhận với những người phụ nữ không có phương tiện lao động, công cụ sản xuất đáp ứng yêu cầu công việc thông thường chính thống.

Hoạt động mua bán phế liệu của các lao động tự do làm nghề đồng nát tạo nên các mức thu nhập khác nhau. Mức thu nhập trung bình theo tháng cao nhất từ thu mua phế liệu là 13 triệu VNĐ/tháng nhưng chỉ có duy nhất 1 mẫu khảo sát, tương ứng mức thu nhập thấp nhất là 500 nghìn VNĐ/tháng là 1 mẫu khảo sát. Thu nhập từ thu mua phế liệu trung bình từ 1-3 triệu VNĐ/tháng chiếm tỉ lệ cao nhất 58 mẫu (68 %) số người được hỏi, tiếp theo là thu nhập từ trên 3 triệu đến 6 triệu chiếm 21 mẫu (25 %).

Tổng thu nhập của gia đình người thu mua đồng nát được điều tra bao gồm thu nhập từ công việc khác của cá nhân mẫu điều tra, thu nhập của thành viên khác trong hộ gia đình, và thu nhập của việc thu mua đồng nát. Trong số 86 mẫu điều tra về thu nhập trung bình tháng của hộ gia đình có 50 mẫu có thêm thu nhập từ thành viên khác, 23 mẫu có thu nhập thêm từ công việc khác. Như vậy, có thể thấy người thu gom đồng nát tại Tuy Hòa không chỉ thực hiện duy nhất công việc thu mua phế liệu để mưu sinh. Họ phải làm thêm công việc khác và có sự đóng góp vào tổng thu nhập hộ gia đình từ các thành viên khác để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt hàng tháng của hộ gia đình.

3.3. Vai trò của phụ nữ trong hoạt động thu hồi phế thải nhựa

Nữ giới tham gia vào thị trường lao động tại Việt Nam chiếm tỷ lệ khá cao. Năm 2019, có 70,9 % phụ nữ trong độ tuổi lao động tham gia lực lượng lao động. Trong khi đó, tỷ lệ này trên phạm vi toàn cầu chỉ là 47,2 %, và ở châu Á - Thái Bình Dương còn thấp hơn nữa, chỉ đạt 43,9 %. Tuy nhiên, phụ nữ vẫn tham gia lực lượng lao động với tỷ lệ thấp hơn nam giới. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch này có thể là do sự phân công lao động theo giới tính liên quan đến trách nhiệm gia đình trong xã hội Việt Nam [4]. Theo Tổng cục Thống kê năm 2023, tỷ lệ tham gia lực lượng lao động của nam giới là 75,2 %, trong khi đó con số này của nữ giới là 62,9%, tỷ lệ nữ giới tham gia lực lượng lao động giảm so với thời kỳ trước đại dịch COVID.

Nhiều nghiên cứu cho thấy phụ nữ làm việc trong các ngành nghề lao động phi chính thức, chẳng hạn như thu mua phế liệu, bán hàng rong... phải chịu nhiều gánh nặng cung cấp thu nhập chính cho gia đình, ngoài ra họ còn phải thực hiện những trách nhiệm phi chính thức “công việc không lương” như: chăm sóc gia đình, nội trợ,... cộng thêm áp lực kinh tế, việc làm trong bối cảnh dịch bệnh dễ dẫn đến xung đột quan hệ giới và làm gia tăng bạo lực gia đình [4]. Phần lớn phụ nữ tham gia hoạt động thu mua phế liệu trong độ tuổi từ 40-60 tuổi sức khỏe đã suy giảm ảnh hưởng rất nhiều tới công việc có tính đặc thù là phải di chuyển nhiều, mang vác nặng.

Nội dung báo cáo "Kế hoạch đóng góp do quốc gia tự quyết định" (NDC) được Việt Nam công bố vào tháng 5/2021 để trình lên Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC), lần đầu tiên vấn đề bình đẳng giới được đưa vào một cách rõ nét. Báo cáo nêu bật rằng nam giới và phụ nữ có sự khác biệt về khả năng trong vai trò người sử dụng tài nguyên cũng như đóng góp vào việc triển khai các chính sách về khí hậu. Đồng thời, chất thải nhựa được xác định là một yếu tố đáng kể gây ô nhiễm môi trường và làm trầm trọng thêm biến đổi khí hậu [3,6,8]. Chính vì vậy, cần thúc đẩy hoạt động thu hồi tái chế chất thải nhựa để giảm gánh nặng cho môi trường. Trong các hợp phần liên quan đến chất thải rắn, 90 % người thu gom và nhặt phế liệu là phụ nữ, đồng thời họ cũng là những người làm việc tự do, không có bảo hiểm và là một phần của khu vực kinh tế phi chính thức... Dù phụ nữ là nhóm đối tượng dễ bị ảnh hưởng bởi các thay đổi trong xã hội, nhưng đa phần vẫn xem họ chỉ là những người thụ động đón nhận. Vì vậy, nhiều chính sách vẫn chưa chú trọng đầy đủ đến vai trò của phụ nữ, dù thực tế họ chính là những nhân tố tiềm năng có thể tác động mạnh mẽ và trực tiếp nhất đến các hoạt động bảo vệ môi trường.

Nghề thu mua phế liệu, đồng nát có đặc trưng riêng của nghề nghiệp phi chính thức, phù hợp với nhu cầu lao động của nữ giới, những người đến từ vùng nông thôn, từ các vùng quê nghèo, "trang thiết bị" hành nghề của họ chỉ đơn giản, đầu tư ít tiền như: Chiếc xe đạp cũ kĩ cả tầng, đôi quang gánh, thùng túi hoặc bao bì để đựng phế liệu thu mua, gom nhặt... Sự cực nhọc của nghề đồng nát phụ thuộc vào tính thời vụ, vào sự may mắn khi thu mua được nhiều phế liệu thì sẽ có thu nhập, hoặc không thu mua được sẽ không có tiền. Điều kiện sức khỏe của người đồng nát cũng là nhân tố quan trọng với hoạt động này. Hầu hết phụ nữ ở tuổi trung niên và qua tuổi trung niên tham gia lực lượng thu mua ve chai, đồng nát. Sự dẻo dai, cần cù chịu khó của họ cũng sẽ bị giới hạn bởi yếu tố sức khỏe.

Trong thành phần phế liệu thu mua, chất thải nhựa là loại phế liệu thường hay bắt gặp nhiều nhất như chai nhựa, đồ nhựa gia dụng cũ, hỏng.. Theo thống kê của báo cáo môi trường quốc gia năm 2019, tỉ lệ chất thải nhựa trong chất thải rắn sinh hoạt ở các đô thị Việt Nam là 3,4-10,6% [2]. Các số liệu khảo sát tại thành phố Tuy Hòa về nhựa thu mua được hàng ngày do người thu mua đồng nát là 938 kg/ngày, khoảng xấp xỉ 1% (CTRSH TP Tuy Hòa 2018 là 130 tấn/ngày) [1]. Thống kê một cách tương đối lượng chất thải nhựa thu gom được chỉ là 1 phần rất nhỏ trong lượng rác phát sinh từ hoạt động của con người.

Trong giai đoạn hiện tại, công việc thu mua đồng nát tại các đô thị Việt Nam không cần chuyên môn, không ai kiểm soát điều kiện sức khỏe, tự phát theo nhu cầu cá nhân. Nhiều phụ nữ lựa chọn gắn bó với nghề vì không còn con đường nào khác để mưu sinh, chấp nhận một công việc bấp bênh, vất vả đúng như tên gọi đồng nát. Những người phụ nữ thu mua phế liệu đã dành nhiều năm theo đuổi công việc này, một nghề mà người ta thường nói đùa là "vốn ăn mày, lãi quan viên". Đó chính là ưu điểm đáng kể nhất để níu giữ họ theo nghề này. Mặc dù trong con mắt xã hội nghề đồng nát là thấp kém, nhưng có rất nhiều phụ nữ theo nghề và sống được bằng nghề. Làm việc trong khu vực phi

chính thức, những phụ nữ thu mua đồng nát thường là những người đầu tiên gánh chịu tác động nặng nề mỗi khi nền kinh tế gặp khó khăn [7].

Vai trò của người phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường nói chung và giảm thiểu phát thải nhựa nói riêng là quan trọng. Mạng lưới thu gom thu mua rác tự phát đã góp phần giảm thiểu đáng kể lượng chất thải rắn cần được đưa đi chôn lấp, đặc biệt trong bối cảnh các khu xử lý rác đang rơi vào tình trạng quá tải hiện nay. Điều này còn cho thấy tầm quan trọng của mạng lưới này trong việc hỗ trợ hoạt động thu gom rác của thành phố, bên cạnh hệ thống thu gom chính thức do các công ty môi trường đô thị đảm nhiệm. Những người thu gom tái chế trong khu vực phi chính thức (thường gọi là "đồng nát", "ve chai") đang ở tuyến đầu trong việc thu hồi những vật liệu tái chế, giảm thiểu phát thải ra môi trường.

4. Kết luận

Có thể nhận thấy mạng lưới thu gom, thu mua phế liệu đã đóng góp vào việc giảm lượng chất thải rắn phải chôn lấp hàng ngày, đồng thời góp phần giảm áp lực cho các nhà máy xử lý rác thải. Khu vực thu gom phi chính thức đã có đóng góp đáng kể trong việc tái chế và tái sử dụng chất thải ở Việt Nam nhưng vai trò của họ thường bị đánh giá thấp. Có rất ít số liệu công bố công khai về những con số hay đóng góp của ngành nghề thu hồi tái chế phi chính thức.

Việc phụ nữ khó theo đuổi các công việc ổn định, có cơ hội phát triển nghề nghiệp hoặc nâng cao kỹ năng một cách liên tục không phải xuất phát từ việc họ có trình độ thấp hơn, mức độ tham gia thị trường lao động kém hơn, hay số giờ làm việc ít hơn. Điều này chủ yếu là do họ phải đảm đương khối lượng lớn trách nhiệm với gia đình, con cái trong khi vẫn phải hoàn thành tốt nhiệm vụ công việc được giao. Chính vì vậy, phụ nữ chỉ có thể tham gia làm những công việc phi chính thống, linh hoạt về thời gian, đặc biệt là phụ nữ đến từ nông thôn bị hạn chế cơ hội tiếp cận việc làm ổn định thì các công việc như nghề đồng nát, bán hàng rong ... là phù hợp hơn cả.

Từ kết quả khảo sát (86 mẫu) thì nghề thu mua phế liệu phần lớn chỉ là công việc phụ thêm, thu nhập của hộ gia đình người được khảo sát bao gồm thu nhập của các thành viên khác và công việc khác. Như vậy, hoạt động thu mua phế liệu không cung cấp toàn bộ thu nhập nhưng vẫn được duy trì, mang tính ổn định là nguồn thu hàng tháng cho người thu mua phế liệu, đồng nát. Đến thời điểm hiện tại, UBND tỉnh Phú Yên đã có kế hoạch triển khai phân loại rác tại nguồn cụ thể trong văn bản số 43/ KH-UBND ngày 3/3/2025 tuân thủ luật BVMT năm 2020 cũng đồng thời khuyến khích cộng đồng chung tay thực hiện phân loại rác tại nguồn có chú trọng đến hoạt động của nhóm thu mua ve chai. Như vậy, dần dần vai trò của nhóm lao động phi chính thức liên quan đến thu hồi tái chế chất thải đã được khẳng định và coi trọng trong công tác quản lý chất thải rắn của chính quyền Nhà nước.

Hoạt động thu mua và tái chế chất thải rắn còn mang tính nhỏ lẻ, tự phát, chủ yếu vẫn được thực hiện bởi khu vực phi chính thức, còn thiếu và chưa có sự quản lý và kiểm soát của các cơ quan có thẩm

quyền về bảo vệ môi trường ở địa phương. Hoạt động này còn mang tính cá nhân hoặc quy mô nhỏ dễ là nguy cơ gây ô nhiễm môi trường thứ cấp nhưng nhiều người dân và các nhà quản lý vẫn chưa nhìn nhận mặt trái của mạng lưới này... Cần phải có tổ chức và kiểm soát được hoạt động của người thu mua phế liệu phi chính thức, từ đó mới có biện pháp hỗ trợ và đảm bảo quyền lợi của những cá nhân hoạt động thu mua phế liệu, đồng nát, chủ yếu là phụ nữ những người dễ gặp tổn thương đã và đang gánh vác nhiều trọng trách trong công tác bảo vệ môi trường từ gốc rễ. Hơn nữa, mạng lưới "đồng nát" không chỉ góp phần giải quyết vấn đề chất thải rắn tại các đô thị mà còn mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc khi tạo ra việc làm cho nhiều lao động từ nông thôn lên thành phố, đặc biệt là những người không còn đất canh tác để tiếp tục làm nông nghiệp.

Lời cảm ơn

Tác giả xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ tài chính của trường Đại học Xây dựng Hà nội cho đề tài “Nghiên cứu và đánh giá vai trò của nhóm đối tượng phi chính thức – phụ nữ trong hoạt động thu gom

rác thải nhựa ở Phú Yên”. Mã số: 09-2025/KH XD. Bài báo này là sản phẩm của đề tài trên

Tài liệu tham khảo

- [1]. Báo cáo công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Phú Yên, 2019.
- [2]. Báo cáo hiện trạng môi trường Quốc gia năm 2019. Môi trường Nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- [3]. Báo cáo tình hình phát sinh chất thải nhựa năm 2022, Nhà xuất bản Thanh niên, 2023.
- [4]. Báo cáo tổng quan về bình đẳng giới. UN Women 2022.
- [5]. Chương trình giám sát và đánh giá chất thải nhựa ở bờ biển Việt Nam. Báo cáo năm 2020. IUCN.
- [6]. Holmes, J.R., 1984. Managing Solid Wastes in Developing Countries. J. Wiley and Sons, Chichester. p. 312
- [7]. Lê Duy Bình, Lao động không chính thức tại Việt Nam, Economica, 2022.
- [8]. World Bank Report, 2018. Đánh giá công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải công nghiệp nguy hại. Các phương án và hành động nhằm thực hiện chiến lược quốc gia.